TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - VĨNH LONG** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **273**/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 09 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 494/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 20/02/1989.

Căn cước số 046089003801, Bộ C cấp ngày 26/12/2024.

Địa chỉ: Thôn T, xã C - L, thành phố H..

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Kiều M**, sinh ngày 17/7/1999.

Căn cước số 083199000805, Bộ C cấp ngày 22/7/2024.

Địa chỉ: Ấp V, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Kiều M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Kiều M thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 51, ngày

27 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre (Nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long) chấm dứt kể từ ngày Quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Kiều M có 01 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 18/5/2019.

Chị Nguyễn Thị Kiều M được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 18/5/2019.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Kiều M không yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Kiều M trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009848 ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Vậy, anh Nguyễn Văn T được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GĐKT,TT&THA);
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Châu Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ